TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LAI CHÂU** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2024/HS-ST
Ngày: 06-9-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hàng A Vàng

Bà Vũ Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lực – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2024/TLST-HS ngày 16/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2024/QĐXXST-HS ngày 26/8/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Khoàng Hoài Đ** (tên gọi khác: Không có); Giới tính: Nam, sinh ngày 04 tháng 11 năm 1996 tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản Đán, phường N, thị xã M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Lò Văn V, đã chết và bà Tẩn Kim L, sinh năm 1976; Vợ: Lò Thị H, sinh năm 1997; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019; Gia đình có 05 chị em bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 07/2020/HSST ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu áp dụng điểm c khoản 1 Điều 173 , điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm, xử phạt bị cáo 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và buộc phải nộp 200.000 án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 07/10/2021, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định của bản án. Tính đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/5/2024 đến ngày 12/5/2024 chuyển tạm

giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lai Châu cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo lời của Khoàng Hoài Đ, khoảng 20 giờ 00 phút ngày 03/5/2024, Đ một mình đi bộ trên đường Đặng Văn Ngữ thuộc tổ 25, phường Đ Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu để tìm mua ma túy sử dụng thì gặp Vũ Huy Du, sinh năm 1985, trú tại tổ 25, phường Đ Phong, thành phố Lai Châu. Đ biết Du là người nghiện chất ma túy *(do trước đây Đ và Du cùng cư trú tại thị xã M, tỉnh Điện Biên)* nên Đ đã hỏi mua ma túy của Du. Qua trao đổi mua bán, Đ mua được của Du 01 gói Heroine được gói bên ngoài mảnh giấy ghi vé xổ số với giá 300.000 đồng. Mua bán xong, Đ cất giấu gói Heroine vừa mua được vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ tìm chỗ sử dụng. Hồi 20 giờ 15 phút cùng ngày, khi Khoàng Hoài Đ đang đi bộ trên đường Đặng Văn Ngữ thuộc tổ 24, phường Đ Phong, thành phố Lai Châu thì bị tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố Lai Châu phối hợp với Công an phường Đ Phong kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng là 01 gói Heroine Đ đang tàng trữ để sử dụng.

Mở rộng điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Vũ Huy Du nhưng không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai của Du và tiến hành đối chất giữa Đ với Du nhưng Du không thừa nhận bán Heroine cho Đ như lời khai của Đ.

Tại Kết luận giám định số 28B/KLGĐ ngày 03/5/2024 của Người giám định tư pháp theo vụ việc và Kết luận giám định số 514/KL-KTHS ngày 05/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Khoàng Hoài Đ trong quá trình bắt quả tang ngày 03/5/2024 có khối lượng là 0,14 gam; Mẫu chất bột, màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ của Khoàng Hoài Đ 0,14 gam Heroine và 01 mảnh giấy ghi vé xổ số dùng để gói Heroine. Toàn bộ 0,14 gam Heroine đã gửi giám định hết, không hoàn lại mẫu vật, còn lại 01 mảnh giấy ghi vé xổ số chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 49/CT- VKSTP, ngày 16/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố Khoàng Hoài Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Khoàng Hoài Đ phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Khoàng Hoài Đ mức án từ 16 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/5/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy ghi vé xổ số.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Khoàng Hoài Đ khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai đã khai báo tại cơ quan điều tra về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác, cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 20 giờ 15 phút ngày 03/5/2024, tại đường Đặng Văn Ngữ thuộc tổ 24, phường Đ Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, Khoàng Hoài Đ đang tàng trữ trái phép 0,14 gam Heroine để sử dụng thì bị Tổ

công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố Lai Châu phối hợp với Công an phường Đ Phong phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo Khoàng Hoài Đ là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:[...]

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; [...]

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần tài sản hoặc toàn bộ tài sản".

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện độc hại phá hủy trực tiếp hệ thần kinh trung ương của người sử dụng, làm cho họ phụ thuộc vào chất ma túy, hủy hoại sức khỏe của những người sử dụng, làm cho họ dần dần không còn khả năng lao động và sinh sống bình thường và làm khánh kiệt kinh tế của gia đình. Việc sử dụng ma túy còn làm cho người sử dụng không thể điều khiển được hành vi của mình và có thể dẫn đến các hành vi nguy hiểm cho bản thân và cho xã hội. Vì vậy Đảng và Nhà nước ta đã và đang tích cực phòng chống để đẩy lùi và loại trừ ma tuý ra khỏi đời sống xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy gây ra nhưng để thỏa mãn cho nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu đã 01 lần bị Tòa án xét xử về Trộm cắp tài sản, hiện đã được xóa án

tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,14 gam Heroine thu giữ của Khoàng Hoài Đ đã gửi toàn bộ đi giám định tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, không hoàn lại mẫu vật, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 mảnh giấy ghi vé xổ số. Xét đây là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[8] Trong vụ án này: Khoàng Hoài Đ khai nguồn gốc 0,14 gam Heroine bị thu giữ là mua của Vũ Huy Du. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra nhưng Du không thừa nhận việc bán Heroine cho Đ, ngoài lời khai của Đ không có tài liệu chứng cứ khác nên không đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Vũ Huy Du. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Khoàng Hoài Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Khoàng Hoài Đ phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

[2] Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Khoàng Hoài Đ 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/5/2024.

Tiếp tục áp dụng biện pháp tạm giam đối với bị cáo Khoàng Hoài Đ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[3] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy một phong bì công văn của Công an thành phố Lai Châu, bên trong gồm có: 01 mảnh giấy loại giấy ghi vé xổ số. Vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu giám định thu giữ của Khoàng Hoài Đ, trong quá trình bắt quả tang ngày 03/5/2024.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 10 giờ 00 phút ngày 20/8/2024, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu).

[4] Về án phí: Buộc bị cáo Khoàng Hoài Đ phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT - CATP Lai Châu;
- Cơ quan THAHS - CATP Lai Châu;
- Nhà Tạm giữ CATP Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THADS TP Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Thị Nga

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an TP Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THADS TP Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Nga

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Thị Nga